

BÁO CÁO
CÔNG TÁC NĂM 2011
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2012
(*Tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khoá VI*)

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

Năm 2011, tình hình thụ lý các loại án hình sự, tranh chấp kinh doanh thương mại, Hôn nhân và gia đình tăng. Ngược lại, loại án tranh chấp dân sự giảm đáng kể. Trong án hình sự, một số tội phạm có tính chất, mức độ nguy hiểm cao, gây hậu quả nghiêm trọng. Vụ, việc về Hôn nhân gia đình người vợ là nguyên đơn chiếm đa số (78%), nguyên nhân chủ yếu do người chồng đánh đập, ngược đãi. Án tranh chấp kinh tế nổi lên là hợp đồng tín dụng, xây dựng v.v...

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương, TAND tỉnh Quảng Trị tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, tăng cường công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo. Cán bộ công chức ngành TAND tỉnh Quảng Trị đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu về mọi mặt, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả các mặt công tác của ngành như sau:

I. CÔNG TÁC XÉT XỬ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN:

Toàn ngành TAND tỉnh xét xử, giải quyết 1.488 vụ, việc các loại trong tổng số thụ lý 1.509 vụ, việc, đạt 98,6%; số vụ, việc còn lại chủ yếu là mới thụ lý và đang được tiếp tục giải quyết; tỷ lệ giải quyết tăng so với năm 2010: 0,9%. Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết 170/174 vụ, việc đạt 98%;

Các Toà án nhân dân cấp huyện đã giải quyết 1.318/1.335 vụ, việc, đạt 98,7% (Riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện đã giải quyết 841/849 vụ, việc, đạt 99%).

1. Giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Toàn ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 420/422 vụ, việc, đạt tỷ lệ 99,5%, thụ lý tăng 39 vụ so với năm 2010. Trong đó:

Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 85/87 vụ án với 125/129 bị cáo, đạt 98%. (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 21/22 vụ, theo thủ tục phúc thẩm 62/63 vụ, theo thủ tục giám đốc thẩm 02/02 vụ).

Các Toà án cấp huyện giải quyết: 335/335 vụ, đạt 100%. Riêng các Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện đã giải quyết 201/201 vụ, với 315/315 bị cáo, đạt 100%.

Toà án trả hồ sơ để điều tra bổ sung 22 vụ và được Viện kiểm sát chấp nhận 20 vụ.

Án giải quyết theo thẩm quyền mới của Toà án cấp huyện trong năm 2011: 41 vụ.

Các cấp Toà án đã xét xử lưu động: 202 vụ, tại các địa bàn gây án.

* **Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:** Chưa thành niên: 49 người, chiếm 13,7 %, tăng 17 người; cán bộ, đảng viên: 07 người chiếm 1,96%, tăng 04 người; tái phạm: 42 người, chiếm 11,76%, tăng 32 người so với năm 2010.

* **Các loại tội phạm phổ biến:** Tội trộm cắp tài sản 127 vụ, chiếm 35,6%, giảm 37 vụ; vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông 64 vụ, chiếm 17,9%, tăng 06 vụ; cố ý gây thương tích 54 vụ, chiếm 15%, tăng 04 vụ; tội tàng trữ, vận chuyển ma túy 31 vụ, chiếm 8,7%, tăng 13 vụ so với năm 2010; tội giết người: 03 vụ, chiếm 0,8%; tội chống người thi hành công vụ 02 vụ, chiếm 0,5%; không có tội phạm về tham nhũng, còn lại là các tội phạm khác.

* **Hình phạt áp dụng:** 306 bị cáo bị phạt tù, chiếm 53,4%, tăng 45 bị cáo; 225 bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo, chiếm 39,3% , tăng 18 bị cáo so với năm 2010; còn lại là hình phạt khác.

2. Giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 321/331 vụ việc, tỷ lệ giải quyết đạt 97%, giảm 206 vụ so với năm 2010, Trong đó:

Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 24/24 vụ, việc, đạt 100% (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 02/02 vụ, việc; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 20/20 vụ, việc; giải quyết theo thủ tục Giám đốc thẩm 02/02 vụ)

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết: 299/309 vụ, việc; đạt 97% (riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện đã giải quyết 186/193 vụ, việc, đạt 96,4%).

3. Giải quyết, xét xử các vụ án hôn nhân và gia đình:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 657/662 vụ, việc, tỷ lệ giải quyết đạt 99,2%, tăng 112 vụ so với năm 2010. Trong đó:

Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 10/10 vụ, việc (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 02/02 vụ, việc; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 08/08 vụ, việc)

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết 647/652 vụ, việc; đạt 99,2% (riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện đã giải quyết 467/468 vụ, việc, đạt 99,8%).

4. Giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh – thương mại:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 72/75 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 96%, tăng 37 vụ so với năm 2010. Trong đó:

Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 47/48 vụ, đạt 98% (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 44/45 vụ; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 03/03 vụ)

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết 25/27 vụ, đạt 92,6% (riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện đã giải quyết 09/09 vụ)

5. Giải quyết, xét xử các vụ án Lao động:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 08/08 vụ. Trong đó:

Toà án tỉnh giải quyết 01/01 vụ phúc thẩm.

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết 07/07 vụ (riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện không thụ lý vụ nào)

6. Giải quyết, xét xử các vụ án Hành chính:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 08/09 vụ, đạt 89%, tăng 02 vụ so với năm 2010. Trong đó:

Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 03/04 vụ, đạt 75% (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 01/02 vụ; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 02/02 vụ)

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết 05/05 vụ (riêng 7 Toà án nơi thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện 02/02 vụ)

*** Đánh giá kết quả đạt được:**

Các cấp Toà án đã đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án. Nhiều Toà án xét xử trong thời hạn một tháng tính từ ngày thụ lý. Các Toà án Vĩnh Linh, Gio Linh xét xử đạt 100%, Toà án Thành phố Đông Hà giải quyết với số lượng án rất lớn 405/415 vụ, việc.

Việc xét xử các vụ án hình sự dã dâm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không kết án oan, không bỏ lọt tội phạm, áp dụng hình phạt cơ bản là thoả đáng. Tất cả các phiên toà đều được triển khai theo tinh thần cải cách tư pháp.

Các cấp Toà án đã đẩy mạnh công tác xét xử lưu động vụ án hình sự, tăng hơn năm ngoài 15 vụ. Trong đó, đáng chú ý đã xét xử 100% vụ án liên quan đến ma tuý (31 vụ). Trong công tác xét xử lưu động Toà án 2 cấp đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, chính quyền địa phương tổ chức tốt phiên toà, các cơ quan thông tin

đại chúng kịp thời đưa tin tuyên truyền, phát huy tác dụng giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân. Như vụ án Nguyễn Thanh Long và các đồng phạm về tội “Giết người và cố ý gây thương tích”. Nguyễn Thanh Long bị phạt 21 năm tù, các bị cáo khác bị phạt tù từ 07 năm đến 18 năm. Vụ án Võ Nhật Trường bố dượng giết con riêng của vợ bị phạt tù chung thân. Vụ Nguyễn Dư Hải cùng đồng phạm, phạm tội “Mua bán trái phép các chất ma tuý” bị phạt tù từ 15 năm đến 19 năm tù.

Các Toà án có tỷ lệ xét xử lưu động cao như: Toà án Triệu Phong 100%, Gio Linh 58,6%, Thành phố Đông Hà 52% số vụ án hình sự đã thụ lý.

Tuy tội phạm hình sự gia tăng, nhưng nhìn chung trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không có những biến động nổi cộm.

Trong xét xử, giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động, các Thẩm phán sau khi được phân công thụ lý vụ án, đã kịp thời thu thập chứng cứ theo đúng trình tự tố tụng quy định. Chất lượng giải quyết các vụ án bảo đảm đúng pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự được bảo vệ, không để án quá hạn luật định. Chú trọng công tác hoà giải, tỷ lệ hoà giải thành trong án dân sự đạt 46,8%, một số đơn vị có tỷ lệ hoà giải thành cao như: Gio Linh (89,5%), Vĩnh Linh (84%), Đakrông (100%), Triệu Phong (54,2%); tỷ lệ hoà giải thành trong án kinh doanh thương mại đạt 68%, trong đó: Toà kinh tế - Toà án nhân dân tỉnh đạt 80%, các đơn vị khác đạt trên 50%. Các Toà án đã hoà giải đoàn tụ 122 cặp vợ chồng. Địa phương có số lượng án ly hôn nhiều nhất là huyện Vĩnh Linh 167 vụ, việc.

Chất lượng giải quyết xét xử các loại án của 2 cấp Toà án được nâng lên. Tỷ lệ bản án bị huỷ chiếm 0,5%; án bị sửa 0,7 giảm hơn năm 2010 (Năm 2010 án bị sửa chiếm 1,1%; án bị huỷ chiếm 1,9%)..

Trong năm 2011, TAND tối cao xét xử Giám đốc thẩm huỷ bản án của Toà phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng do xử huỷ bản án sơ thẩm của TAND tỉnh Quảng Trị. Quyết định của Giám đốc thẩm giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm của TAND tỉnh Quảng Trị số 03/2009/HC-ST ngày 16/6/2009. (Quyết định giám đốc thẩm số 05/2011/HC-GĐT ngày 29/6/2011 giữa người khởi kiện là bà Lê Thị Thanh Phi với người bị kiện là Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị)

Một số trường hợp sau khi Toà án nhân dân tỉnh xét xử phúc thẩm đương sự khiếu nại bản án đã có hiệu lực, Toà án nhân dân tối cao đã trả lời 05 đơn đều không có căn cứ chấp nhận khiếu nại của đương sự.

II. CÔNG TÁC GIÁM ĐỐC KIỂM TRA, THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Công tác giám đốc kiểm tra:

Đã tiến hành rà soát giám đốc 1.105 bản án, quyết định của Toà án 2 cấp. Hàng quý ra thông báo bằng văn bản kịp thời để các Thẩm phán, Thư ký rút kinh nghiệm, khắc phục sai sót.

Chánh án Toà án nhân dân tỉnh kháng nghị 03 vụ án, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng 01 vụ của Toà án cấp huyện do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hoặc sai lầm trong việc áp dụng pháp luật. Ủy ban thẩm phán TAND tỉnh đã xét xử hủy cả 04 bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Công tác kiểm tra hồ sơ được chú trọng, kiểm tra 100% hồ sơ của 9/9 đơn vị Toà án huyện thị.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Ngành Toà án nhân dân tỉnh 536 người bị kết án có hiệu lực pháp luật. Phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra án treo, cải tạo không giam giữ, giúp chính quyền cơ sở giám sát, giáo dục đối với người bị kết án.

Toà án nhân dân tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù cho 417 phạm nhân của trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam Nghĩa An (Tổng cục VIII Bộ Công an) trong dịp Tết Nguyên đán và Quốc khánh 2/9, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù 15 phạm nhân do nhiễm HIV/AIDS tiên lượng nặng, các Toà án cho hoãn thi hành án phạt tù 04 trường hợp.

c. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Các Toà án đã chú trọng công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại. Đã giải quyết 57/57 đơn (cấp tỉnh 41, các đơn vị không tổ chức HĐND cấp huyện 16 đơn), trong đó có 36 đơn thuộc thẩm quyền, chủ yếu khiếu nại liên quan đến tranh chấp đất đai, không có đơn tố cáo. Sau khi trả lời đơn, đương sự không khiếu nại tiếp theo.

3. Công tác tổ chức, xây dựng ngành:

a. Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ:

Công tác nhân sự tiếp tục được Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo ngành chú trọng, đã cử nhiều lượt cán bộ đi đào tạo các lớp chính trị, nghiệp vụ nhằm tạo nguồn bổ sung cho đội ngũ xét xử.

Trong năm, đã có 06 đồng chí tốt nghiệp Cao cấp chính trị, 16 đồng chí Trung cấp chính trị, 05 đồng chí tốt nghiệp lớp nghiệp vụ xét xử. Cử 59 đồng chí tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do TANDTC tổ chức.

Hiện đang cử 05 đồng chí đào tạo nghiệp vụ tại học viện Tư pháp, 03 đồng chí học lớp Cao cấp chính trị, 09 đồng chí học lớp trung cấp chính trị.

b. Công tác bổ nhiệm, tuyển dụng, luân chuyển cán bộ:

Các trường hợp Chánh án, phó chánh án, thẩm phán hết nhiệm kỳ được kịp thời xem xét, đánh giá thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đúng thời

hạn. Mặt khác, cần nhắc đề nghị, đề bạt một số đồng chí làm thẩm phán trung cấp, thẩm phán sơ cấp Tòa án 2 cấp và bổ sung cán bộ lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh. Đã làm thủ tục bổ nhiệm mới 05 Thẩm phán sơ cấp, 01 thẩm phán trung cấp; 01 Phó chánh án cấp tỉnh; 01 chánh án, 05 phó chánh án cấp huyện. Luân chuyển, điều động ngang cấp huyện và tòa phòng 21 trường hợp; tuyển dụng thêm cán bộ. Đến nay, cơ bản các đơn vị được bố trí đủ biên chế.

Công tác giáo dục, quản lý cán bộ được Lãnh đạo 2 cấp Tòa án thực hiện tốt, đội ngũ cán bộ công chức đã có sự chuyên biến trên nhiều mặt, giữ vững đoàn kết, xây dựng cơ quan trong sạch vững mạnh, không có trường hợp cán bộ vi phạm khuyết điểm.

c. Công tác thực hiện chế độ chính sách:

Đảm bảo chế độ, chính sách cho CBCC trong toàn ngành, xét nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn, thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên ngành, chế độ hưu trí, v.v...

d. Xây dựng mô hình Tòa án theo tinh thần Nghị quyết 49 của Bộ chính trị:

- Xây dựng đề án biên chế ngành TAND tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 – 2013, có tính đến năm 2020.

- Xây dựng đề án Tòa án sơ thẩm khu vực hiện đang báo cáo xin ý kiến của Tỉnh ủy. Dự kiến có 5 Tòa án khu vực: khu vực 1 gồm Vĩnh Linh và huyện Đảo Cồn cỏ; khu vực 2 gồm: Gio Linh và Cam Lộ; khu vực 3 gồm: Thành phố Đông Hà; khu vực 4: Hướng Hoá, Đakrông; khu vực 5 gồm: Triệu Phong, Thị xã Quảng Trị và Hải Lăng.

4. Công tác Hội thẩm Tòa án nhân dân:

Phối hợp chặt chẽ với UBMTTQVN tỉnh thực hiện và chỉ đạo cấp dưới chuẩn bị nhân sự trình HĐND tỉnh bầu 15 vị HTND tỉnh và 116 vị HTND của 7 huyện thí điểm không tổ chức HĐND nhiệm kỳ 2011-2016, Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đã và đang tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm kỳ công tác Hội thẩm (2004-2011) và triển khai nhiệm vụ cho Hội thẩm nhiệm kỳ tới.

Đã tổ chức 02 đợt tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm TAND hai cấp với số lượng tham gia 166 đồng chí. Bước đầu các HTND tham gia tích cực trách nhiệm với hoạt động xét xử của các cấp Tòa án.

5. Công tác đối ngoại: Thực hiện chương trình hợp tác hữu nghị (theo bản ghi nhớ - ngày 13/8/2003) giữa TAND tỉnh Quảng Trị với TAND tỉnh Savannakhet (Lào), từ ngày 21/6/2011-24/6/2011 TAND tỉnh Savannakhet do đồng chí Chánh án dẫn đầu đã sang thăm và làm việc với TAND tỉnh Quảng Trị. Kết quả chuyến thăm góp phần củng cố tình đoàn kết, hữu nghị

và hợp tác giữa hai ngành Tòa án nói riêng và hai dân tộc Việt-Lào nói chung.

III. MỘT SỐ KHUYẾT ĐIỂM CÒN TỒN TẠI:

- Một số Tòa án chất lượng xét xử chưa cao, án bị huỷ, sửa nặng do lỗi chủ quan còn chiếm tỷ lệ cao trong số án đã giải quyết.

- Tỷ lệ giải quyết một số loại án của một số Tòa chuyên trách, Tòa án cấp huyện chưa cao.

* *Nguyên nhân*: Do chưa đi sâu phân tích khách quan, toàn diện các chứng cứ thu thập của vụ án, xác định quan hệ pháp luật có trường hợp không đúng, bỏ sót người tham gia tố tụng, hoặc chứng cứ chưa đầy đủ.

Chưa có biện pháp, giải pháp tích cực, quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, nhất là thời gian cao điểm cuối năm. Trước hết là trách nhiệm của một số thẩm phán chưa cao, có mặt năng lực còn hạn chế. Vai trò lãnh đạo, quản lý điều hành của một số cán bộ chưa sâu sát.

Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh nghiêm túc tổ chức rút kinh nghiệm, khắc phục trong thời gian tới.

Tóm lại: Hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước của TANDTC và địa phương phát động, năm 2011 ngành TAND tỉnh Quảng Trị đã khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt công tác chuyên môn, xây dựng ngành, tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao và công tác xã hội, góp phần đáng kể vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội của địa phương, tạo phong trào thi đua sôi nổi trong toàn ngành.

Đầu tháng 11/2011, Hội đồng thi đua khen thưởng Cụm thi đua số III khu vực Miền trung - Tây nguyên đã bỏ phiếu suy tôn đơn vị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh đạt danh hiệu “Cờ Thi đua xuất sắc ngành Tòa án nhân dân”.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2012:

- Tiếp tục tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng gắn với cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” nhất là tác phong, lễ lối, chất lượng công tác, kỷ luật lao động cho đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý của các đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của CB-CC nhằm thực hiện phong trào: “*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*” với phương châm “*Phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”.

- Có biện pháp, giải pháp thích hợp đẩy mạnh giải quyết số lượng các loại án đã thụ lý, đặc biệt là các vụ án có tính chất phức tạp, dư luận quan tâm; trọng tâm là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nâng cao chất

lượng giải quyết án; mở rộng tranh tụng tại phiên tòa, tăng cường xét xử lưu động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu của ngành Tòa án toàn quốc đề ra, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ cho thẩm phán, Hội thẩm Tòa án nhân dân 2 cấp, đặc biệt chú trọng Luật tố tụng hành chính.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám đốc kiểm tra, rà soát bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện và Tòa chuyên trách thuộc Tòa án tỉnh; ra thông báo giám đốc án kịp thời nhằm khắc phục sai sót, đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật trong các cấp Tòa án.

- Tổ chức tổng kết công tác ngành 2011, triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2012, Hội nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm về chuyên môn cho thẩm phán, kiểm điểm về sự lãnh đạo quản lý của Lãnh đạo Tòa án 2 cấp, xây dựng quy hoạch cán bộ trong giai đoạn tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ, tiếp tục thực hiện công tác bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ, đẩy mạnh kiện toàn đội ngũ cán bộ Tòa án 2 cấp. Thực hiện “*Quy tắc ứng xử cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*”. Tuân thủ quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt công tác Văn phòng nhất là kiểm tra, hướng dẫn và sử dụng tài sản, kinh phí có hiệu quả, không để xảy ra mất mát, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Duy trì các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể gắn với phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục – thể thao.

Trên đây là kết quả công tác năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ chủ yếu năm 2012 của ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xin báo cáo để HĐND tỉnh giám sát.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo;
- Lưu: TH.



Hoàng Văn Em

BẢNG THÔNG KÊ VÀ TỔNG HỢP SỐ LIỆU GIẢI QUYẾT ÁN NĂM 2011

Số liệu tính từ ngày 01/10/2010 đến ngày 30/9/2011

STT	Tên đơn vị	Số án thụ lý	Hình sự			Dân sự	HNGĐ	Kinh tế - LD-HC	Tổng cộng	Ra QĐ thi hành án	Án sửa	Tỷ lệ sửa	Án hủy	Tỷ lệ hủy
			Vụ		Bị cáo									
			Vụ	Bị cáo	Bị cáo									
I	TAND tỉnh	174	85	125	24	10	51	170	26	1	0.59%	2	1.18%	
1	Sơ thẩm	73	21	55	2	2	45	70		1	1.43%	2	2.86%	
2	Phúc thẩm	101	64	70	22	8	6	100		0	0.00%	0	0.00%	
II	TAND cấp huyện	1335	335	518	299	647	37	1,318	161	10		6		
1	TP Đông Hà	414	108	162	124	149	24	405	25	3	0.74%	1	0.25%	
2	Tòa Vĩnh Linh	244	44	74	31	167	2	244	31	0	0.00%	0	0.00%	
3	Tòa Gio Linh	127	31	45	19	76	1	127	12	0	0.00%	0	0.00%	
4	Tòa Cam Lộ	93	23	36	14	54	1	92	17	2	2.17%	0	0.00%	
5	Tòa Quảng Trị	72	26	41	13	31	2	72	12	0	0.00%	0	0.00%	
6	Tòa Triệu Phong	101	28	45	24	48	0	100	10	0	0.00%	1	1.00%	
7	Tòa Hải Lăng	116	16	22	35	61	1	113	22	0	0.00%	3	2.65%	
8	Tòa Đakrông	23	13	14	3	6	1	23	9	0	0.00%	0	0.00%	
9	Tòa Hướng Hóa	145	46	79	36	55	5	142	23	5	3.52%	1	0.70%	
	Tổng cộng	1509	420	643	323	657	88	1,488	187	11		8		

Kết quả giải quyết